

TP Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh
Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3000336559
- Vốn điều lệ: 164.383.820.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 164.383.820.000 đồng
- Địa chỉ: Số 161, đường Xuân Diệu, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
- Số điện thoại: 02393 855 429
- Số fax: 02393 855 429
- Website: www.hturengo.vn

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh là Công ty cổ phần được chuyển đổi từ Công ty TNHH Một thành viên Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh mà tiền thân là Công ty Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh được thành lập theo Quyết định số 218/QĐ/TC ngày 29/02/1992 của UBND tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở chuyển thể và tổ chức lại Ban Quản lý công trình khu vực II và Xí nghiệp công trình công cộng thị xã Hà Tĩnh.

Ngày 11/8/1999, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành quyết định số 1573/1999/QĐ.UB.TCCQ về việc thành lập Công ty Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh với số vốn điều lệ là 1.687.296.000 đồng. Công ty Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh là doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích, với các ngành nghề kinh doanh chính bao gồm: Dịch vụ vệ sinh môi trường; quản lý khai thác sử dụng và bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý công viên cây xanh đô thị, duy tu bảo dưỡng giao thông đô thị; Thiết kế cải tạo, làm mới các công trình hạ tầng kỹ thuật, công viên cây xanh đô thị, giao thông đô thị... để phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Hà Tĩnh.

Ngày 17/6/2010, UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 1752/QĐ-UBND phê duyệt Đề án chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh. Đây là mốc đánh dấu sự phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn mới, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đang thực hiện trong lĩnh vực công ích. Trong mô hình hoạt động mới, doanh nghiệp đã chủ động tìm kiếm các kế hoạch

đặt hàng ổn định từ nhà nước cũng như tranh thủ sự hỗ trợ từ các nguồn vốn trong nước và quốc tế nhằm xây dựng Công ty và góp phần phát triển, nâng cao tiềm năng và vị thế của Công ty.

Năm 2015, Công ty đã hoàn tất quá trình cổ phần hóa theo chủ trương của UBND Tỉnh và đổi tên thành Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3000336559 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 19/01/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 01/9/2015. Ngay sau khi thành lập, Công ty đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu, nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

Với sự phát triển không ngừng trong hoạt động kinh doanh và quy mô tổ chức, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh đã hoạt động có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đảm bảo đời sống và nguồn thu nhập ổn định cho người lao động.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

1. Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan. Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh môi trường; quản lý khai thác và bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật; chăm sóc, duy tu các công trình cây xanh đô thị, dịch vụ hút bùn, hút hầm vệ sinh.

2. Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại. Chi tiết: Hoạt động của các khu đất dùng cho tiêu hủy rác thải không độc hại; Tiêu hủy rác không độc hại bằng cách đốt cháy hoặc thiêu hủy hoặc bằng các phương pháp khác có hoặc không có dẫn đến sản xuất điện hoặc hơi nước, các nhiên liệu thay thế, khí đốt sinh học, tro hoặc các sản phẩm cho mục đích sử dụng khác; Sản xuất phân hữu cơ vi sinh; sản xuất phân hữu cơ sinh học; sản xuất phân hữu cơ khoáng, phân bón lá.

3. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Thiết kế cải tạo, làm mới các công trình hạ tầng kỹ thuật, công viên cây xanh đô thị, giao thông đô thị; tư vấn quản lý dự án.

b. Địa bàn kinh doanh: Công ty hoạt động kinh doanh chính tại hai địa điểm là thành phố Hà Tĩnh và huyện Cẩm Xuyên.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a. Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông

+ Hội đồng quản trị

+ Ban kiểm soát

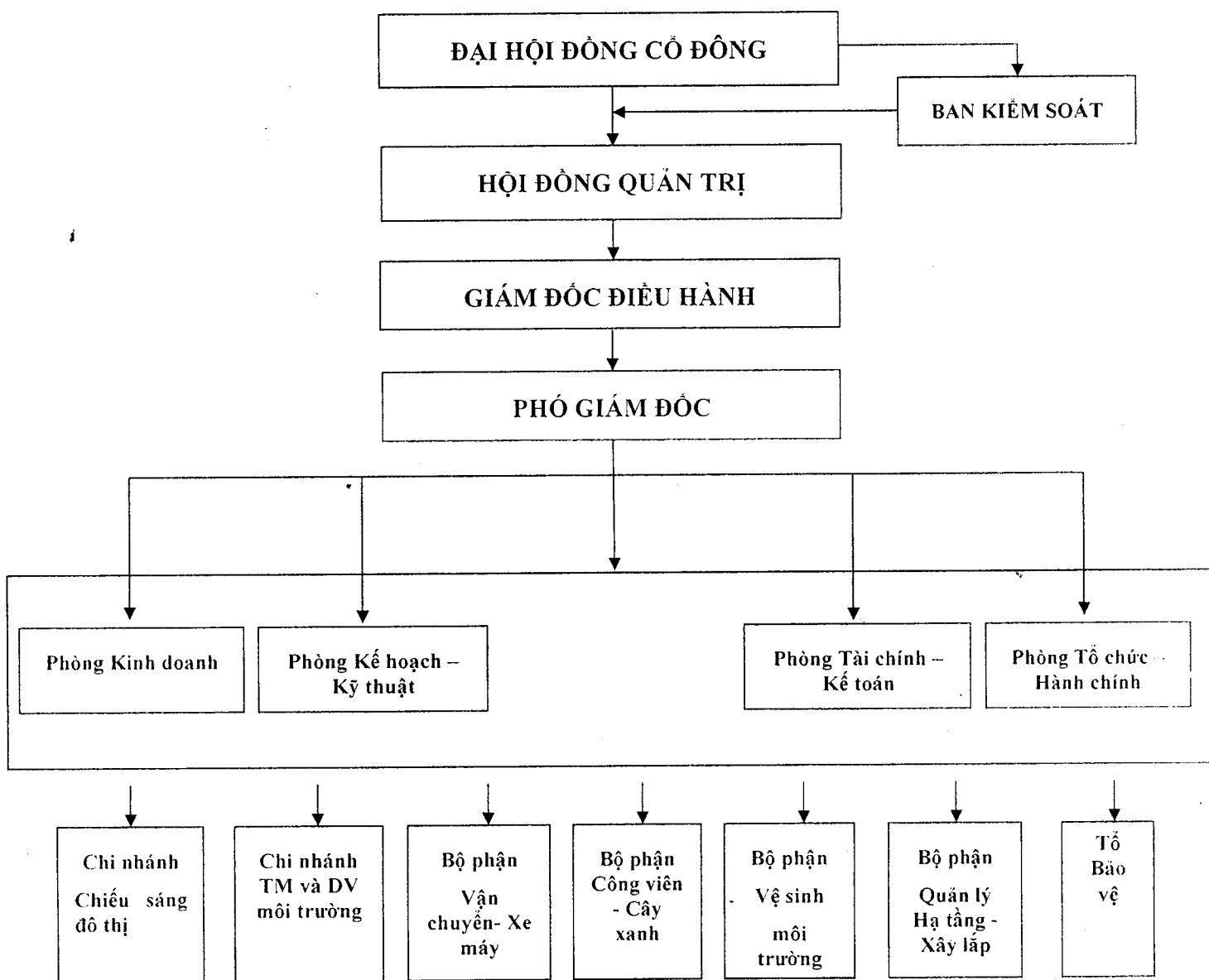
+ Ban điều hành: Giám đốc, Phó Giám đốc.

+ Giám đốc thực hiện công tác quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp,

phân quyền để trực tiếp giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các trưởng, phó phòng ban, bộ phận, giám đốc các chi nhánh.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh



c. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Mục tiêu thị trường: cần giữ vững thị trường đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh và các vùng lân cận như hiện nay, đồng thời chuyển hướng phát triển thị trường sang các tỉnh lân cận về các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của

Công ty.

- Mục tiêu về lợi nhuận: thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý, đổi mới đầu tư công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của nhà nước, cổ đông và cán bộ công nhân viên. Hướng tới tăng trưởng lợi nhuận trước thuế trong giai đoạn này bình quân từ 6% đến 7% đảm bảo ổn định đời sống, thu nhập cho CBCNV.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Xây dựng Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh trở thành một trong những đơn vị cung cấp các dịch vụ công ích đô thị uy tín hàng đầu của tỉnh Hà Tĩnh với phương châm “Phát triển ổn định, bền vững, tạo ra hiệu quả trong ngắn hạn và có đà tăng trưởng trong dài hạn”.

5. Các rủi ro

- Rủi ro kinh tế: nguồn vốn hoạt động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách từ hợp đồng dịch vụ công ích, hợp đồng kinh doanh và xây dựng cơ bản, khi nguồn ngân sách, vốn từ các công trình chưa được bố trí kịp thời sẽ ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về pháp luật: Hoàn tất quá trình cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 19/1/2015, hoạt động của Công ty CP môi trường và công trình đô thị Hà Tĩnh chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định có liên quan. Trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, sự thay đổi về chính sách, pháp luật sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro đặc thù ngành: giá cả nguyên vật liệu là nhân tố tác động trực tiếp đến chi phí và lợi nhuận. Chi phí nguyên vật liệu sử dụng trong hoạt động của Công ty tăng nhanh trong khi đó mức giá sản phẩm dịch vụ và đơn giá dịch vụ công ích lại giảm theo khung quy định giá đối với giá dịch vụ công ích do đó sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty. Hơn nữa, là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công ích, công ty cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp của yếu tố khí hậu. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động của Công ty, đặc biệt trong việc thu gom và xử lý rác thải.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 là năm có nhiều khó khăn về tình hình kinh tế, chính trị xã hội của tỉnh nói chung và Thành phố Hà Tĩnh nói riêng, cụ thể nguồn ngân sách dành cho công tác dịch vụ công ích chính trang đô thị chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của Thành phố; sự cố môi trường biển, tình hình thời tiết biến đổi khá phức tạp và bất lợi... đã ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhưng bằng sự nỗ lực cố gắng, đồng sức đồng lòng của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và tập thể người lao động, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh đã từng bước vượt qua khó khăn, ổn định và phát triển sản xuất, hoàn thành các nhiệm

vụ, chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra trong năm 2016. Kết quả tài chính năm 2016 cụ thể như sau:

| SST | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2016 | So sánh (%) | |
|-----|----------------------|-------------|--------------------|--------------------|-------------------|
| | | | | TH 2016/ KH2016 | TH2016/ TH2015 |
| 1 | Tổng doanh thu | Tr. Đồng | 92.540 | 101% | 101% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tr. Đồng | 4.485 | 105% | 106% |
| 3 | Đóng nộp bảo hiểm | Tr. Đồng | 3.380 | 113% | 138% |
| 4 | Đóng nộp ngân sách | Tr. Đồng | 6.596 | 113% | 114% |
| 5 | Thu nhập bình quân | Tr. Đồng | 6,5 | 100% | 105% |

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 có lãi và các chỉ tiêu thực hiện đều đạt kế hoạch đã đề ra, cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 92.540 triệu đồng, vượt 1% so với kế hoạch, tăng 1% so với doanh thu thực hiện năm 2015.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 4.485 triệu đồng, vượt 5% so với kế hoạch, tăng hơn 6% so với năm 2015.

- Nộp ngân sách nhà nước: 6.596 triệu đồng, vượt 13% so với kế hoạch, tăng 14% so với năm 2015

- Bình quân thu nhập đầu người/tháng: 6,5 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch, tăng 5% so với năm 2015.

- Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt 3.380 triệu đồng, vượt 13% so với kế hoạch, tăng 38% so với năm 2015.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

- Ông Nguyễn Duy Bằng – Giám đốc Công ty

+ Họ và tên: Nguyễn Duy Bằng. Giới tính: Nam

+ Ngày sinh: 15/9/1972

+ Nơi sinh: Xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

+ Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam

+ Số CMTND: 183.949.127. Ngày cấp: 29/7/2009. Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh.

+ Địa chỉ thường trú: Khối phố Hòa Linh, Phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Trình độ văn hóa: 12/12

- + Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- + Trình độ chính trị: Trung cấp chính trị
- + Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Công ty
- + Số lượng cổ phần nắm giữ (31/12/2016): Cổ phần cá nhân: 8.800 CP (chiếm 0,051% vốn điều lệ); Cổ phần được Nhà nước ủy quyền nắm giữ: 7.770.891 CP (chiếm 47,27% vốn điều lệ).

- Ông Trần Đình Hòa – Phó giám đốc Công ty

- + Họ và tên: Trần Đình Hòa. Giới tính: Nam
- + Ngày sinh: 03/4/1961
- + Nơi sinh: Hương Thủy, Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
- + Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam
- + Số CMTND: 183.092.630. Ngày cấp: 30/10/2003. Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh.
- + Địa chỉ thường trú: Tổ 7, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- + Trình độ văn hóa: 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- + Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc Công ty
- + Số lượng cổ phần nắm giữ (31/12/2016): Cổ phần cá nhân: 8.300 CP (chiếm 0,05% vốn điều lệ); Cổ phần được Nhà nước ủy quyền nắm giữ: 4.662.535 CP (chiếm 28,4% vốn điều lệ).

- Bà Nguyễn Thị Ánh – Kế toán trưởng Công ty

- + Họ và tên: Nguyễn Thị Ánh. Giới tính: Nữ
- + Ngày sinh: 07/01/1984
- + Nơi sinh: Xã Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
- + Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam
- + Số CMTND: 183.349.958. Ngày cấp: 28/3/2002. Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh.
- + Địa chỉ thường trú: Khối phố Tân Yên, phường Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- + Trình độ văn hóa: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- + Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty
- + Số lượng cổ phần nắm giữ (31/12/2016): Cổ phần cá nhân: 8.200 CP (chiếm 0,049% vốn điều lệ); Cổ phần được Nhà nước ủy quyền nắm giữ: 3.108.356 CP

(chiếm 18,9% vốn điều lệ).

b. Những thay đổi trong ban điều hành

Căn cứ khoản 2 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 quy định về việc tách chức danh Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty. Ngày 09/5/2016, HĐQT đã họp và thống nhất như sau: Ông Nguyễn Duy Bằng miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT, tiếp tục đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty, giới thiệu ông Trần Đình Hòa, thành viên HĐQT, giữ chức danh Chủ tịch HĐQT để trình lên Đảng ủy và bỏ phiếu tín nhiệm tại Hội nghị cán bộ cốt cán. Với kết quả tín nhiệm 100% của BCH Đảng bộ và 94,4% kết quả tín nhiệm tại Hội nghị cán bộ cốt cán, kể từ ngày 10/5/2016 đến nay, ông Trần Đình Hòa giữ chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty CP môi trường và công trình đô thị Hà Tĩnh.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng lao động trong công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 255 người, với cơ cấu như sau:

| <i>TT</i> | <i>Tiêu chí phân loại</i> | <i>Số lượng (người)</i> | <i>Tỷ trọng (%)</i> |
|-----------|--------------------------------------|-----------------------------|---------------------|
| | Tổng số | 255 | 100 |
| 1 | <i>Phân theo giới tính</i> | | |
| | Nam | 148 | 58,03% |
| | Nữ | 107 | 41,97% |
| * | <i>Phân theo chức năng</i> | | |
| | Trực tiếp | 226 | 91,37% |
| | Gián tiếp | 22 | 8,63% |
| * | <i>Phân theo hợp đồng lao động</i> | | |
| | Hợp đồng không xác định thời hạn | 220 | 86,27% |
| | Hợp đồng có thời hạn 2-3 năm | 2 | 0,78% |
| | Hợp đồng khác | 33 | 12,95% |
| * | <i>Phân theo trình độ</i> | | |
| | Trình độ Đại học | 33 | 12,94% |
| | Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp | 128 | 50,19% |
| | Trình độ khác (lao động phổ thông) | 94 | 36,87% |

Là một đơn vị cung cấp các dịch vụ công ích đô thị, công tác sản xuất chiếm

tỷ trọng chủ yếu nên lực lượng lao động của Công ty chủ yếu là công nhân trực tiếp, họ là những người thợ được đào tạo ở trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và một số là lao động phổ thông. Những người được đào tạo ở trình độ đại học chủ yếu làm việc tại bộ phận Văn phòng công ty.

Trong năm 2016, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng Hội đồng quản trị, Ban giám đốc luôn quan tâm, chăm lo tốt cho đời sống của CBCNV, giữ vững thu nhập bình quân đạt 6,5 triệu đồng/người theo kế hoạch, đóng nộp đầy đủ chế độ BHXH cho người lao động, thực hiện các chế độ phúc lợi xã hội một cách kịp thời, chu đáo như tổ chức tham quan, học tập cho CBCNV; hỗ trợ kịp thời các gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức chương trình “Vui tết trung thu” cho con em CBCNV trong Công ty....

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Đầu tư xây dựng Lò đốt rác sơ cấp kết nối với hệ thống lò đốt sẵn có

+ Tổng mức đầu tư: 739 triệu đồng

+ Tổng chi phí đầu tư là: 573,48 triệu đồng đã bàn giao và đưa vào sử dụng từ tháng 03/2016.

- Đầu tư xây dựng Lò đốt rác 72 tấn/ngày tại Chi nhánh TM và DV môi trường

+ Tổng mức đầu tư: 22,952 tỷ đồng

+ Tổng chi phí đầu tư đến ngày 31/12/2016: 10,33 tỷ đồng. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành và quyết toán trong quý II/2017.

- Đầu tư mua sắm 02 xe ép rác chuyên dụng:

+ Tổng mức đầu tư: 3,96 tỷ đồng

+ Tổng chi phí đã thực hiện: 3,82 tỷ đồng

- Đầu tư 01 máy đào bánh lốp đã qua sử dụng:

+ Tổng mức đầu tư: 720 triệu đồng

+ Tổng chi phí đã thực hiện: 625 triệu đồng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2015 (đồng) | Năm 2016 (đồng) | % tăng giảm |
|-----------------------------------|--------------------|--------------------|----------------|
| Tổng giá trị tài sản | 219.125.104.349 | 228.543.026.023 | 4% |
| Doanh thu thuần | 90.453.887.343 | 91.136.273.169 | 1% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 4.647.612.925 | 5.325.165.758 | 15% |

| | | | |
|----------------------|---------------|---------------|-----|
| Lợi nhuận khác | (428.835.209) | (839.413.727) | 96% |
| Lợi nhuận trước thuế | 4.218.777.716 | 4.485.752.031 | 6% |
| Lợi nhuận sau thuế | 3.180.907.318 | 3.402.418.105 | 7% |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu | Năm 2015 | Năm 2016 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 2,72 | 3,32 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh | 2,5 | 3,24 | |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,24 | 0,21 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,3 | 0,27 | |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> | | | |
| + Hệ số vòng quay tổng tài sản | 0,41 | 0,40 | |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,035 | 0,037 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 0,02 | 0,02 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,014 | 0,015 | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 0,05 | 0,06 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần của Công ty: 16.438.382 cổ phần. Trong đó:

- Cổ phần Nhà nước nắm giữ: 15.541.782 cổ phần, tương ứng 155.417.820.000 đồng (chiếm 94,55% vốn điều lệ).

- Cổ phần của các nhà đầu tư thông thường: 876.600 cổ phần, tương ứng 8.766.000 đồng (chiếm 5,33% vốn điều lệ).

Trong đó:

+ Cổ phần tự do chuyên nhượng: 503.200 cổ phần, tương ứng 5.032.000 đồng (chiếm 3,06% vốn điều lệ)

+ Cổ phần hạn chế chuyên nhượng: 373.400 cổ phần, tương ứng 3.734.000 đồng (chiếm 2,27%)

- Cổ phần tổ chức Công đoàn: 20.000 cổ phần, tương ứng 200.000.000 đồng (chiếm 0,12% vốn điều lệ)

b) Cơ cấu cổ đông

| STT | Cổ đông | Số lượng | Cổ phần nắm giữ | Giá trị | Tỷ lệ |
|-----|----------------------------------|----------|--------------------|------------------------|-------------|
| 1 | Cổ đông nhà nước | | 15.541.782 | 155.417.820.000 | 94,55% |
| 2 | Cổ đông là CBCNV | 218 | 876.600 | 8.766.000.000 | 5,33% |
| 3 | Cổ đông là cá nhân trong nước | | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Cổ đông là tổ chức trong nước | 1 | 20.000 | 200.000.000 | 0,12% |
| 5 | Cổ đông là cá nhân nước ngoài | | 0 | 0 | 0 |
| 6 | Cổ đông là tổ chức nước ngoài | | 0 | 0 | 0 |
| | Tổng | | 16.438.382 | 164.438.382.000 | 100% |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Vốn điều lệ của Công ty là 164.383.820.000 đồng. Số vốn trên đã được ghi nhận tại giấy phép đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 4 do phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 01/9/2015 và không thay đổi trong năm 2016.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các loại chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

Đối với tình hình thực hiện quy định về công tác bảo vệ môi trường, Công ty đã thực hiện vận hành đúng quy trình xử lý rác thải tại Chi nhánh TM và DV môi trường nơi đặt Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải sinh hoạt đảm bảo đúng an toàn, hiệu quả. Định kỳ kiểm tra về công tác vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh lao động, thực hiện đúng tần suất quan trắc, kiểm tra độ an toàn đối với nước thải, khí thải...theo quy định của Thông tư, Nghị định liên quan.

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.2. Chính sách liên quan đối với người lao động:

a. Số lượng người lao động, mức lương bình quân đối với người lao động

- Số lượng người lao động: 255 người
- Mức thu nhập bình quân: 6,5 triệu đồng/ người/ tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động

- Tất cả người lao động trong Công ty đều được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật. Mọi quyền lợi của người lao động đều được đảm bảo theo đúng những quy định tại Luật lao động.

- Về an toàn lao động: công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động được quan tâm, các phương tiện, trang bị bảo hộ lao động được cung cấp đầy đủ và đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn an toàn cho người lao động.

- Về bảo hiểm cho người lao động: Công ty cam kết thực hiện đầy đủ việc đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật.

- Về chăm sóc sức khỏe cho người lao động: hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Do đó, trong năm qua, 100% lao động làm việc tại Công ty đều được khám sức khỏe đầy đủ, đảm bảo sức khỏe để làm việc.

- Chế độ, chính sách khác: Công ty vẫn luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho CBCNV làm việc. Cụ thể trong năm Công ty tổ chức thăm hỏi kịp thời CBCNV trong việc hiếu hi, động viên, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài ra, hàng năm Công ty tổ chức tham quan, nghỉ mát và học hỏi kinh nghiệm cũng như xây dựng các hoạt động sinh hoạt cộng đồng vui chơi, chăm sóc sức khỏe cho công nhân viên, người lao động như thành lập câu lạc bộ sức khỏe, tổ chức “Đêm hội trăng rằm” cho con em CBCNV trong Công ty.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Định kỳ, các chi nhánh, bộ phận trực thuộc Công ty tổ chức đào tạo, lên lớp nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên, người lao động. Hàng năm, Công ty tổ chức thi tay nghề, thi nâng bậc cho người lao động.

- Thực hiện thử nghiệm xe điện ba bánh trong công tác thu gom rác thải, Công ty đã tổ chức cho công nhân bộ phận Vệ sinh môi trường tham gia đào tạo và thi để cấp bằng lái xe mô tô ba bánh tại TP. Hồ Chí Minh.

- Nhằm nâng cao chất lượng công việc và năng lực quản lý, Công ty đã tổ chức đào tạo tin học ứng dụng trong công việc ngắn hạn dành cho cán bộ quản lý của văn phòng Công ty và các cán bộ quản lý của các bộ phận, Chi nhánh.

- Tháng 10/2016, nhân tháng Doanh nghiệp, Công ty đã tổ chức tọa đàm Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, mời chuyên gia của tổ chức Lao động quốc tế - ILO về tham gia giảng bài cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty. Với mục đích tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo để làm việc có hiệu quả, chất lượng tạo

nét đặc trưng của Công ty CP môi trường và công trình đô thị với khách hàng, nhân dân.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2016, Công ty đã tích cực kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp từ cán bộ công nhân viên và kết quả Công ty đã đóng trên 200 triệu đồng ủng hộ đồng bào lũ lụt, xây dựng nông thôn mới và đóng góp các loại quỹ như Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ bảo vệ môi trường, Quỹ vì người nghèo, người tàn tật, Quỹ vì trẻ em.

Tại xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên nơi đặt Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải sinh hoạt, Công ty đã hết sức quan tâm đến việc xây dựng mối đoàn kết, gắn bó với nhân dân địa phương, do đó thường xuyên tham gia giao lưu các phong trào văn hóa, văn nghệ, phong trào lao động cộng sản tổng dọn vệ sinh. Công ty chỉ đạo Đoàn Thanh niên và Chi nhánh TM và DV môi trường tham gia thấp nền tri ân cho các anh hùng liệt sĩ tại xã Cẩm Quan. Đặc biệt, Công ty đã trích một phần kinh phí để xây dựng 02 hội quán và hỗ trợ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại xã Cẩm Quan.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 là năm Công ty gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của tỉnh nói chung và của thành phố nói riêng. Thêm vào đó là tình hình diễn biến phức tạp của thời tiết đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám đốc Công ty đã lãnh đạo toàn thể đảng viên, cán bộ công nhân viên quyết tâm thi đua lao động sản xuất để hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra. Kết quả tài chính năm 2016 cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu đạt 92.540 triệu đồng, vượt 1% so với kế hoạch, tăng 1% so với doanh thu thực hiện năm 2015.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 4.485 triệu đồng, vượt 05% so với kế hoạch, tăng hơn 6% so với năm 2015.

- Nộp ngân sách nhà nước: 6.596 triệu đồng, vượt 13% so với kế hoạch, tăng 14% so với năm 2015

- Bình quân thu nhập đầu người/tháng: 6,5 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch, tăng 5% so với năm 2015.

- Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt 3.380 triệu đồng, vượt 13% so với kế hoạch, tăng 38% so với năm 2015.

Những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tạo được niềm tin cho người lao động an tâm công tác sau quá trình cổ phần hóa. Năm 2016, Công ty được UBND tỉnh tặng cờ thi đua.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

| Chỉ tiêu | Năm 2015 (đồng) | Năm 2016 (đồng) | Tỷ trọng năm 2015 | Tỷ trọng năm 2016 |
|------------------|--------------------|--------------------|----------------------|----------------------|
| Tài sản ngắn hạn | 69.581.769.150 | 87.772.308.849 | 31,75% | 38,41% |
| Tài sản dài hạn | 149.543.335.199 | 140.770.717.174 | 68,25% | 61,59% |
| Tổng tài sản | 219.125.104.349 | 228.543.026.023 | 100% | 100% |

Giá trị tài sản năm 2016 cao hơn năm 2015 chủ yếu tăng giá trị tiền và các khoản tương đương tiền của tài sản ngắn hạn, đây là phần kinh phí được UBND tỉnh hỗ trợ đầu tư tại Dự án xây dựng Lò đốt mới.

Xét về cơ cấu tài sản trong năm 2016, phần lớn tài sản đến từ tài sản dài hạn chiếm 61,59%. Tổng giá trị tài sản dài hạn đạt 140,77 tỷ đồng trong đó chủ yếu tập trung ở tài sản cố định. Giá trị này cho thấy Công ty đang chú trọng đến việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị để phục vụ sản xuất.

b. Tình hình nợ phải trả

| Chỉ tiêu | Năm 2015 (đồng) | Năm 2016 | Tỷ trọng năm 2015 | Tỷ trọng năm 2016 |
|-------------|--------------------|----------------|----------------------|----------------------|
| Nợ ngắn hạn | 25.552.221.465 | 26.468.382.234 | 49,56% | 54,8% |
| Nợ dài hạn | 26.008.155.566 | 21.823.202.513 | 50,44% | 45,2% |
| Nợ phải trả | 51.560.377.031 | 48.291.584.747 | 100% | 100% |

Tổng nợ phải trả năm 2016 thấp hơn năm 2015 gần 3,3 tỷ, điều này cho thấy sự nỗ lực của Ban giám đốc mặc dù tình hình kinh tế khó khăn nhưng vẫn có khả năng thanh toán cao hơn năm trước. Thêm vào đó các hệ số về khả năng thanh toán đều lớn hơn 1 cho thấy Công ty có đủ khả năng để thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Xét trong cơ cấu tổng nợ phải trả thì nợ dài hạn chiếm tỷ trọng cao hơn nợ ngắn hạn mà chủ yếu là hai khoản vay dài hạn của Ngân hàng Phát triển Việt Nam Chi nhánh Hà Tĩnh về việc đầu tư mua sắm xe chuyên dụng và đầu tư dây chuyền thiết bị tại Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải sinh hoạt.

3. Những đổi mới về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, cùng với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong quản lý điều hành. Cơ cấu tổ chức của Công ty được tinh gọn theo hướng gọn nhẹ, tăng năng suất, hoạt động có hiệu quả. Công tác quản lý có nhiều đổi mới: Thực hiện chế độ giao việc, thông tin báo cáo qua các hòm thư điện tử, chế độ họp giao ban định kỳ 02 lần/tháng được thực hiện nghiêm túc, các cá nhân có thành tích xuất sắc trong tháng đều được biểu dương tại các buổi lễ chào cờ đầu tháng.

Công ty đang dần thực hiện công tác giao khoán khối lượng công việc cho các chi nhánh, bộ phận. Bước đầu có tuy mới nhưng đã đạt những kết quả khả quan và hiệu quả. Thực hiện công tác giao khoán đã tăng tính chủ động, trách nhiệm của cán

bộ quản lý các chi nhánh, bộ phận.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Ban Giám đốc sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và cố gắng nỗ lực hơn nữa để điều hành công ty hoạt động một cách có hiệu quả, xứng đáng với niềm tin của cổ đông và người lao động.

Năm 2017, Ban Giám đốc đưa ra các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

- Doanh thu đạt 93,340 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 4,499 tỷ đồng.
- Nộp Ngân sách đạt 6,6 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 6,5 triệu đồng/người/tháng.
- Triển khai thực hiện các dự án: Tiếp tục xây dựng Dự án lò đốt 72 tấn/ngày đêm để đưa vào sử dụng quý II/2017; Dự án Công viên Trung tâm
- Thực hiện hiệu quả Đề án thu gom rác bằng xe điện ba bánh.
- Thực hiện các chế độ cho người lao động đúng với quy định của Bộ Luật Lao động, Luật bảo hiểm xã hội quy định. Đóng nộp bảo hiểm đầy đủ cho người lao động.
- Đảm bảo an toàn lao động trong quá trình sản xuất, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông.
- Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thỏa ước lao động tập thể, phát huy vai trò của Thanh tra nhân dân và các đoàn thể.
- Tìm thêm nhiều việc làm để đảm bảo cuộc sống, thu nhập cho người lao động.
- Phát huy hiệu quả Sổ tay văn hóa Doanh nghiệp trong toàn thể cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty. Định kỳ các phòng ban, chi nhánh, bộ phận sơ kết kết quả đạt được và những tồn tại trong xây dựng văn hóa doanh nghiệp.
- Xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a, Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, đặc biệt là sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND, các ban ngành của Thành phố, sự phối hợp của chính quyền phường xã và sự ủng hộ, đồng thuận của nhân dân.

- Nghị quyết của Đảng bộ Công ty và kế hoạch thực hiện Nghị quyết được ban hành kịp thời, sát đúng với tình hình nhiệm vụ của đơn vị theo từng thời kỳ, là cơ sở, tiền đề cho hoạt động sản xuất.

- Quá trình xây dựng và trưởng thành, tập thể cán bộ công nhân viên luôn giữ vững được truyền thống đoàn kết, chung một ý chí, đồng sức đồng lòng, thống nhất trong chỉ đạo và hành động. Cán bộ công nhân viên tích cực “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, luôn trăn trở tìm tòi, phát huy các sáng kiến kỹ thuật, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, thi đua lao động sản xuất, đổi mới cách thức quản lý, điều hành nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí sản xuất.

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thống nhất, tập trung dân chủ, quyết liệt, sáng tạo của Cấp ủy, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc là yếu tố then chốt, quan trọng để hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

b, Khó khăn

- Ngân sách dành cho công tác dịch vụ công ích, chỉnh trang đô thị chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của Thành phố, việc huy động nguồn lực cho kiến thiết thị chính và sự nghiệp môi trường còn hết sức hạn chế.

- Tình hình kinh tế của Tỉnh và Thành phố có nhiều khó khăn đã làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tình hình thời tiết có nhiều biến đổi bất lợi, vào tháng 1 đối diện với đợt rét đậm, rét hại kéo dài; sau đó là cơn bão số 1, số 6 và mưa lũ vào tháng 10, làm ảnh hưởng, hư hỏng hạ tầng kỹ thuật của Thành phố.

- Một bộ phận người dân nhận thức chưa cao, nên hiện tượng vi phạm vệ sinh môi trường, quy chế quản lý đô thị còn xảy ra ở nhiều nơi. Việc xử lý vi phạm còn chưa kiên quyết.

- Hạ tầng kỹ thuật của Thành phố phần lớn đã được xây dựng từ lâu, nên đã xuống cấp, hư hỏng, không đáp ứng được nhu cầu thực tế.

- Thành phố chưa có các khu vực trung chuyển rác, tập kết xe gom rác; chưa có vườn ươm cây, khu vực xử lý xà bần, bùn nạo vét từ hệ thống thoát nước.

- Hoạt động tại Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải còn gặp nhiều khó khăn; lượng rác đầu vào tăng nhanh đã vượt quá công suất xử lý của lò đốt đã lắp đặt; Chi phí khấu hao lớn dẫn đến việc sản xuất tại Nhà máy lỗ khoảng 3 tỷ đồng/năm.

- Một số Cấp ủy, Chính quyền các phường xã chưa quan tâm đúng mức đến công tác bảo vệ môi trường và quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị.

c, Kết quả đạt được

Với tinh thần đoàn kết, phát huy nội lực, Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc công ty đã chỉ đạo sản xuất hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Kết quả cụ thể như sau:

| SST | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2016 | So sánh (%) | |
|-----|----------------|-------------|--------------------|--------------------|-------------------|
| | | | | TH 2016/ KH2016 | TH2016/ TH2015 |
| 1 | Tổng doanh thu | Tr. Đồng | 92,540 | 101% | 101% |

| | | | | | |
|---|----------------------|----------|-------|------|------|
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tr. Đồng | 4.485 | 114% | 106% |
| 3 | Đóng nộp bảo hiểm | Tr. Đồng | 3.380 | 113% | 138% |
| 4 | Đóng nộp ngân sách | Tr. Đồng | 6.596 | 113% | 114% |
| 5 | Thu nhập bình quân | Tr. Đồng | 6,5 | 100% | 105% |

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2016, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao, cụ thể như sau:

- Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ điều hành trực tiếp các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo kịp thời các nội dung đề nghị và trình HĐQT xem xét, phê duyệt; tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Công tác báo cáo định kỳ về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc. Các báo cáo hàng quý được Giám đốc Công ty báo cáo trong các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- Năm 2016, Ban Giám đốc đã có nhiều sáng tạo, đổi mới trong quản lý, điều hành:

- + Tổ chức kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, bộ máy quản lý hai chi nhánh Chiếu sáng đô thị và Chi nhánh Thương mại và Dịch vụ môi trường hoạt động có hiệu quả.

- + Công tác xây dựng kế hoạch hoạt động, bao gồm kế hoạch năm, kế hoạch tháng và chi tiết theo từng tuần được triển khai thực hiện nghiêm túc.

- + Chế độ thông tin, báo cáo tiếp tục có nhiều đổi mới, chế độ họp giao ban định kỳ được thực hiện hàng tháng. Căn cứ vào nội dung giao ban, bộ phận chuyên môn lập mã giao việc cho các phòng ban, chi nhánh, bộ phận và hàng tuần các bộ phận báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, những tồn tại và đề xuất phương án xử lý qua hộp thư điện tử qua các mã công việc đã được cấp cho Ban giám đốc để kiểm tra, kiểm soát và xử lý công việc.

- + Việc áp dụng và đẩy mạnh công tác giao khoán trong hoạt động sản xuất kinh doanh cho các chi nhánh, bộ phận đã tạo được hiệu quả tốt: Ý thức, trách nhiệm của người lao động từng bước được nâng cao, năng suất lao động được cải thiện. Các chi nhánh, bộ phận tự chủ hơn trong thực hiện công việc, nâng cao sức cạnh tranh trong điều kiện nền kinh tế thị trường.

- + Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật được chú trọng: Hàng tháng căn cứ vào các tiêu chí, bình xét, khen thưởng đúng đối tượng thúc đẩy thi đua trong lao động sản xuất, người lao động hăng say thực hiện nhiệm vụ; Nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật ra đời và được áp dụng đem lại nguồn lợi lớn cho Công ty.

- + Ban giám đốc Công ty cũng đã tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định về chế độ đối với người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, chế độ ăn ca,

chế độ độc hại, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, trả lương theo đúng quy chế được HĐQT phê duyệt, ...

Qua kết quả giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá cao năng lực lãnh đạo, điều hành của Ban Giám đốc Công ty. Năm 2016 là năm có nhiều khó khăn do sự thay đổi sắp xếp lại nhân sự chủ chốt; sự cố môi trường biển làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; ngân sách dành cho hoạt động dịch vụ công ích, chỉnh trang đô thị chưa đáp ứng được nhu cầu trong khi yêu cầu của xã hội, của nhân dân ngày càng cao; thành phố chưa có các khu vực trung chuyển rác, tập kết xe gom rác, chưa có vườn ươm cây, khu xử ký xà bần, khu xử lý bùn nạo vét từ hệ thống thoát nước; lượng rác đầu vào tăng nhanh gây khó khăn trong công tác xử lý rác thải,.... Tuy nhiên, Ban Giám đốc Công ty đã rất năng động, sáng tạo trong quản lý điều hành, giải quyết kịp thời những khó khăn, đưa Công ty phát triển ổn định, đời sống việc làm của người lao động được giữ vững.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Tại ĐHĐCĐ Bất thường vào ngày 27/6/2015, đại hội đã chấp thuận đơn xin miễn nhiệm của ông Lê Quang Đức nguyên Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc Công ty chuyển công tác và tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên vào HĐQT. Cơ cấu thành viên HĐQT điều hành Công ty từ ĐHĐCĐ bất thường đến ngày 09/5/2016 như sau:

- | | |
|------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Duy Bằng | Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc |
| 2. Ông Trần Đình Hòa | Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc |
| 3. Bà Nguyễn Thị Ánh | Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng |
| 4. Ông Lê Viết Sơn | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Đậu Văn Tám | Thành viên HĐQT |

Căn cứ khoản 2 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 quy định về việc tách chức danh Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty. Ngày 09/5/2016, HĐQT đã họp và thống nhất như sau: Ông Nguyễn Duy Bằng miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT, tiếp tục đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty, giới thiệu ông Trần Đình Hòa, thành viên HĐQT, giữ chức danh Chủ tịch HĐQT trình lên Đảng ủy và bỏ phiếu tín nhiệm tại Hội nghị cán bộ cốt cán. Với kết quả tín nhiệm 100% của BCH Đảng bộ và 94,4% kết quả tín nhiệm tại Hội nghị cán bộ cốt cán ngày 10/5/2016. Cơ cấu thành viên HĐQT từ ngày 10/5/2016 đến nay như sau:

- | | |
|------------------------|-----------------|
| 1. Ông Trần Đình Hòa | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Duy Bằng | Thành viên HĐQT |
| 3. Bà Nguyễn Thị Ánh | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Lê Viết Sơn | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Đậu Văn Tám | Thành viên HĐQT |

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, quyết định.

Năm 2016, HĐQT đã tổ chức 09 phiên họp định kỳ và bất thường để kiểm tra, xử lý và chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước tháo gỡ khó khăn, ổn định tình hình sản xuất sau quá trình thực hiện cổ phần hóa, xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành 32 Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo thực hiện công việc.

Một số nội dung quan trọng HĐQT đã thông qua trong năm 2016:

- Quyết định thành lập các chi nhánh: Chi nhánh Chiếu sáng đô thị, chi nhánh Thương mại và Dịch vụ môi trường.

- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

- Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của ông Nguyễn Duy Bằng, bổ nhiệm ông Trần Đình Hòa giữ chức Chủ tịch HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020.

- Quyết định sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ của Công ty theo Luật doanh nghiệp năm 2014.

- Hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản: Quyết định đầu tư xây dựng thêm 01 lò đốt mới; Quyết định mua sắm thêm 02 xe cuốn ép chở rác, 01 máy đào bánh lốp; xây dựng thêm 01 lò đốt sơ cấp kết nối với hệ thống lò đốt sẵn có tại Chi nhánh Thương mại và Dịch vụ môi trường; Xây dựng Hội trường và 01 gara để xe phía sau khu vườn ươm.

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy chế khoán việc và phân phối tiền lương năm 2016.

- Quyết định ban hành quy chế chuyển quyền sở hữu cổ phần.

- Thông qua việc lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch upcom cổ phiếu của Công ty.

- Và một số nội dung khác.

Các nội dung được thông qua, HĐQT đã thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh gồm có 03 thành viên:

- Bà Ngô Thị Ngọc Ánh – Trưởng ban, Sở hữu cổ phần: 3.000CP
- Ông Trương Văn Tuấn – Thành viên, Sở hữu cổ phần: 5.300CP
- Bà Phạm Thị Thanh – Thành viên, Sở hữu cổ phần: 2.000CP

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát (BKS), tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp; Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm của Ban Kiểm soát.
- Triển khai công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao.
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban kiểm soát.
- Duy trì tổ chức các cuộc họp của Ban kiểm soát theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, trong năm 2016 đã tổ chức 08 cuộc họp.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty dựa trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT).

- Xem xét báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.

- Tham gia các Hội nghị, các cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ Công ty. Kiểm tra tình hình thực hiện các nội dung trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ; tình hình hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế công ty.

- Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thường xuyên, Ban Kiểm soát còn tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, cụ thể như sau:

+ Trong tháng 03, 04/2016, Ban kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra báo cáo tài chính quý I/2016 và thẩm định báo cáo tài chính năm 2015.

+ Trong tháng 08/2016, Ban Kiểm soát đã thực hiện cuộc kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình tuyển dụng, đào tạo, chế độ, chính sách tiền lương, thù lao, bảo hiểm cho người lao động.

+ Trong tháng 11/2016, Ban Kiểm soát thực hiện giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định của Công ty.

Thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát theo từng chuyên đề, Ban Kiểm soát có gửi công văn thông báo về thời gian làm việc, các đối tượng, nội dung kiểm tra, giám sát cho Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các phòng ban có liên quan. Đồng thời kết thúc các cuộc kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát gửi thông báo kết luận về các nội dung đã được kiểm tra, giám sát.



3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Lương của Ban giám đốc trong năm 2016 là 859.763.532 đồng

Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách năm 2016: 60.000.000 đồng

Thù lao Ban kiểm soát năm 2016: 40.000.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

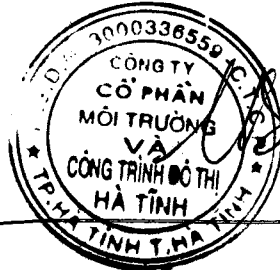
c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện đúng quy định của pháp luật cụ thể tại Khoản 2, Điều 152, Luật Doanh nghiệp về việc Chủ tịch HĐQT không được kiêm Giám đốc Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

(Có báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY *ch*



Nguyễn Duy Bằng